

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 940 /TCT-CS
V/v thuế suất thuế GTGT.

Hà Nội, ngày 28 tháng 2 năm 2008

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Hải Dương.

Trả lời công văn số 147/CT-KT1 ngày 14/02/2008 của Cục thuế tỉnh Hải Dương về thuế suất thuế GTGT, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về thuế suất thuế GTGT đối với đá silic:

Về vấn đề này, Tổng cục Thuế đã có công văn số 519/TCT-DNNN ngày 08/2/2006, theo đó, căn cứ vào Biểu thuế suất thuế GTGT theo Danh mục biểu thuế nhập khẩu ưu đãi ban hành kèm theo Thông tư số 62/2004/TT-BTC ngày 24/6/2004 của Bộ Tài chính thì đá silic thuộc mã hàng 2512.0000, áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%.

2. Về thuế suất thuế GTGT đối với quặng sắt xuất khẩu

Tại điểm 1.27d mục II phần A Thông tư số 32/2007/TT-BTC ngày 9/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT quy định:

“ Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác, cụ thể dưới đây:

...Quặng măng gan, quặng thiếc, quặng sắt, quặng crômmit, quặng emênhit, quặng apatit” thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp Xí nghiệp công nghiệp xây dựng số 1 xuất khẩu quặng sắt đã được làm giàu bằng máy móc thiết bị nhưng vẫn là quặng sắt mà chưa thành sản phẩm khác, do đó, khi xuất khẩu công ty không được khấu trừ/hoàn thuế GTGT đầu vào mà tính vào chi phí.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục thuế tỉnh Hải Dương biết và hướng dẫn đơn vị thực hiện./*Sưu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- XN công nghiệp xây dựng số 1 (Minh Tân, Kinh Môn, Hải Dương);
- Vụ Pháp chế;
Cục thuế tỉnh Cao Bằng
- Lưu: VT, CS (3).*đ*

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương